

Số: 19/2026/NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày 09 tháng 7 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Quy định phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh
hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp
trên địa bàn thành phố Đồng Nai**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số
09/2017/QH14, Luật số 23/2018/QH14, Luật số 72/2020/QH14, Luật số 16/2023/QH15,
Luật số 20/2023/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 33/2024/QH15, Luật số
35/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15, Luật số 60/2024/QH15, Luật số 74/2025/QH15,
Luật số 89/2025/QH15, Luật số 94/2025/QH15 và Luật số 95/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi
Luật số 26/2018/QH14;*

*Căn cứ Nghị định số 36/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một
số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao được
sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 31/2024/NĐ-CP và Nghị định số
349/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một
số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 362/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và
biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng
dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân
tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số
106/2021/TT-BTC;*

*Xét Tờ trình số 40/TTr-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân
dân thành phố về dự thảo Nghị quyết quy định phí thẩm định cấp Giấy chứng
nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao*

chuyên nghiệp trên địa bàn thành phố; Báo cáo thẩm tra số 37/BC-BVHXH ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu phí, chế độ thu, nộp, quản lý phí và sử dụng phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

2. Đối tượng áp dụng

a) Doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn thành phố.

b) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn thành phố.

c) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn thành phố.

Điều 2. Mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí

1. Mức thu phí

a) Mức thu phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao.

- Cấp lần đầu: 2.000.000 đồng/môn thể thao.

- Sửa đổi, cấp lại: 500.000 đồng/môn thể thao.

b) Mức thu phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp.

- Cấp lần đầu: 3.000.000 đồng/môn thể thao.

- Sửa đổi, cấp lại: 500.000 đồng/môn thể thao.

c) Mức thu phí bằng 0 (không) đồng đối với trường hợp tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến.

2. Tổ chức thu phí

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan thu phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp theo quy định tại Nghị quyết này.

3. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí

a) Cơ quan thu phí nộp 100% tổng số tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước theo quy định.

b) Các nội dung liên quan đến việc kê khai, nộp, quản lý, sử dụng phí được thực hiện theo quy định tại Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13, Nghị định số 362/2025/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này, định kỳ báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố về kết quả thực hiện theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 7 năm 2026.

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 99/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành quy định về Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

3. Nghị quyết này bãi bỏ các quy định sau:

a) Điểm a khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

b) Quy định về mức thu phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp khi sử

dụng dịch vụ công trực tuyến tại Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước quy định về mức thu phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

c) Số thứ tự 11 Phụ lục I Danh mục văn bản quy phạm pháp luật được tiếp tục áp dụng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai kèm theo Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về áp dụng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai và Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai khóa I, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 09 tháng 7 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế các Bộ: Tài chính; Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- Ủy ban MTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các sở, ban, ngành của thành phố;
- VKSND, TAND, THADS thành phố;
- Văn phòng: Thành ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND thành phố;
- Đảng ủy, Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQVN xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai (đưa tin và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử thành phố);
- Công báo điện tử thành phố;
- Lưu: VT, PCTHĐND.



CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Hạnh